

Bản án số: 68/2026/HS-ST
Ngày: 14 - 8 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7- THANH HÓA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Bích Thủy

2. Bà Phạm Thị Trang

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Văn Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7- Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Tuyết - Kiểm sát viên VKSND khu vực 7- Thanh Hóa.

Ngày 14 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở TAND khu vực 7- Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2026/TLST-HS, ngày 25/6/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:1032/2026/QĐXXST-HS, ngày 03/8/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Văn Thiệu; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 07/7/1970, tại xã Kim Tân, tỉnh Thanh Hóa; Số CCCD: 038070026409 (Theo danh, chỉ bản số 61 do Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa lập ngày 02/4/2026); Nơi cư trú: Thôn 3 Thành Thọ, xã Kim Tân, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 0/12; Bố: Bùi Xuân Thạo (đã chết); Mẹ: Bùi Thị Minh (đã chết); Vợ: Bùi Thị Diễm; con: Có 03 con (lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2005); Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị bắt, tạm giam từ ngày 02/04/2026 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Chị Bùi Thị Thương; sinh năm: 1995

Địa chỉ: Thôn 3 Thành Thọ, xã Kim Tân, tỉnh Thanh Hóa.

Vắng mặt

- *Người đại diện hợp pháp của người bị hại:*

- Ông Bùi Văn Hiểu; Sinh năm: 1968 (Bố chị Thương)

- Bà Bùi Thị Tính; Sinh năm: 1969 (Mẹ chị Thương)

Cùng địa chỉ: Thôn 3 Thành Thọ, xã Kim Tân, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt bà Tính, vắng mặt ông Hiểu (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Ông Đường Xuân Anh -

Trợ giúp viên pháp lý

Nơi công tác: Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh Thanh Hóa - Chi nhánh số 5.

Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 01/7/2025, tại nhà tắm của gia đình chị Bùi Thị Thương, Bùi Văn Thiệu đã có hành vi lợi dụng tình trạng chị Bùi Thị Thương là cháu gái ruột của Thiệu, là người bị bệnh chậm phát triển tâm thần nặng, không nói được, chân đi cà nhắc, không có khả năng tự vệ, khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi và bị mất năng lực hành vi để thực hiện hành vi quan hệ tình dục với chị Thương.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 01/7/2025, khi bị cáo đang ở nhà thì nhìn sang nhà ông Bùi Văn Hiếu (anh trai ruột của Thiệu) thấy chị Bùi Thị Thương (là cháu ruột của Thiệu) đang ở nhà một mình, đi vào nhà tắm để tắm rửa và vệ sinh, lúc này bố của chị Thương là Bùi Văn Hiếu và mẹ là bà Bùi Thị Tính đều đi làm nên không có ở nhà. Lúc này Thiệu đã nảy sinh ý định quan hệ tình dục với cháu gái mình nên Thiệu đi bộ sang khu vực nhà tắm nơi chị Thương đang tắm. Thấy chị Thương đang không mặc quần áo thì Thiệu đi vào không chế rồi đè ngửa chị Thương nằm xuống nền gạch nhà tắm. Thiệu lấy tay bóp vú của chị Thương, sau đó dùng tay tự cởi quần dài bên ngoài, quần đùi trong của mình ra. Thiệu dùng hai tay ràng hai chân chị Thương sang hai bên. Tiếp đó, Thiệu ngồi quỳ ở trên, bên dưới hai chân còn chị Thương nằm dưới nền gạch. Thiệu lấy tay chống vào bụng của chị Thương và đưa dương vật đang cương cứng của mình vào âm hộ của chị Thương để thực hiện hành vi giao cấu. Sau vài phút, Thiệu rút dương vật ra, xuất tinh xuống nền gạch nhà tắm.

- Tại bản kết luận giám định xâm hại tình dục số 334/KLXHTD-PYTH ngày 08/7/2025 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa Sở y tế Thanh Hóa đối với Bùi Thị Thương kết luận: *“Màng trinh hình lưỡi liềm. Màng trinh rách cũ vị trí 3 giờ, 9 giờ. Lỗ màng trinh để tự nhiên khoảng 1cm, kéo giãn tối đa trên 2cm. Tại thời điểm giám định Bùi Thị Thương không có thai.”*

- Tại bản kết luận giám định khả năng tình dục nam số 333/KLKNTD -PYTH ngày 08/7/2025 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa sở y tế Thanh Hóa đối với Bùi Văn Thiệu kết luận: *“Qua quá trình khám giám định các kết quả lâm cận lâm sàng, các chứng cứ khách quan xác định Bùi Văn Thiệu tại thời điểm giám định đủ khả năng sinh lý làm cương cứng dương vật để quan hệ tình dục.”*

- Tại bản kết luận giám định số 3151/KL-KTHS ngày 26/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: *“Bùi Văn Hiếu có quan hệ huyết thống theo dòng cha với Bùi Văn Thiệu; Bùi Văn Hiếu có quan hệ bố con với Bùi Thị Thương. Bùi Văn Thiệu và Bùi Thị Thương có quan hệ huyết thống (chú cháu) hay không Phòng kỹ thuật hình sự từ chối thực hiện giám định do không năng lực, điều kiện cần thiết để thực hiện giám định.”*

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 335/KLTTCT-PYTH ngày 15/7/2025 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa sở y tế Thanh Hóa đối với Bùi Thị Thương kết luận: *Không đủ căn cứ xác định tỉ lệ tổn thương đối với Bùi Thị Thương.*

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 155/KLGD ngày 12/01/2026 của Phân viện pháp y tâm thần Bắc miền trung Bộ y tế Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận:

“*Tại thời điểm trước, trong và sau khi bị xâm hại (ngày 01/7/2025) chị Bùi Thị Thương bị bệnh: Chậm phát triển tâm thần nặng; Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10) có mã bệnh là F72.*

Tại thời điểm giám định, chị Bùi Thị Thương bị bệnh: Chậm phát triển tâm thần nặng, kèm theo bệnh Viêm gan virus B; theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD10) có mã bệnh là B19.1/F72. Tại các thời điểm nêu trên, chị Bùi Thị Thương mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.”

Tại bản kết luận giám định số 5191/KL-KTHS ngày 17/7/2025 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: “*Trong mẫu máu ghi thu của Bùi Thị Thương không tìm thấy chất an thần gây buồn ngủ và các chất thường được sử dụng để lạm dụng tình dục.*

Tại bản kết luận giám định số 5210/KL-KTHS ngày 07/8/2025 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: “*Không tìm thấy ma túy và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy trong các mẫu máu ghi thu của Bùi Văn Thiệu và Bùi Thị Thương gửi giám định.”*

Kết quả xét nghiệm xét nghiệm HIV đối với Bùi Văn Thiệu tại cơ sở y tế Thanh Hóa ngày 29/5/2026 xác định tại thời điểm xét nghiệm Bùi Văn Thiệu âm tính với HIV.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKSKV7, ngày 24/06/2026 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) khu vực 7 - Thanh Hóa đã truy tố Bùi Văn Thiệu về tội “Hiếp dâm” theo quy định tại điểm e, khoản 2 Điều 141 Bộ luật hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phần tranh tụng tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Áp dụng điểm e, khoản 2 Điều 141; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt Bùi Văn Thiệu từ 08 năm đến 09 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý trong giai đoạn điều tra nên đại diện VKS không đề cập xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên đại diện VKS đề nghị không xem xét.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Ý kiến của ông Đường Xuân Anh: Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền lợi ích hợp pháp của người bị hại, làm suy đồi đạo đức, ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục, bị cáo chỉ có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù; Về bồi thường thiệt hại: Bố, mẹ của bị hại không đề nghị bồi thường nên không có ý kiến gì.

Ý kiến của bà Bùi Thị Tính: Về phần dân sự, bà không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Về trách nhiệm hình sự, bà đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Thanh Hóa, Kiểm sát viên,

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 01/7/2025, Bùi Văn Thiệu đã có hành vi lợi dụng tình trạng chị Bùi Thị Thương là cháu gái ruột của Thiệu, là người bị bệnh chậm phát triển tâm thần nặng, không nói được, chân đi cà nhấc, không có khả năng tự vệ, khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi và bị mất năng lực hành vi để thực hiện hành vi quan hệ tình dục với chị Thương. Hành vi của Bùi Văn Thiệu đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hiếp dâm” theo quy định tại điểm e, khoản 2, Điều 141 BLHS. Cáo trạng của Viện trưởng VKSND khu vực 7 - Thanh Hóa truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tính chất của vụ án và hình phạt: Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đồng thời quyền bất khả xâm phạm về tình dục, danh dự, nhân phẩm của nạn nhân và phá vỡ quan hệ gia đình, đạo đức xã hội. Đặc biệt, hành vi này gây tổn thương sâu sắc về thể chất và tinh thần cho nạn nhân, làm suy đồi các giá trị đạo đức và tình cảm trong gia đình. Do đó, cần lên cho bị cáo một mức án nghiêm khắc và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[5]. Về vật chứng: Đã được xử lý trong giai đoạn điều tra nên HĐXX không xem xét.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện của người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên HĐXX không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật
Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm e, khoản 2 Điều 141; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Thiệu phạm tội “Hiếp dâm”.

2. Về hình phạt: Xử phạt Bùi Văn Thiệu 08 (tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam (Ngày 02/4/2026).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 6, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH. Bị cáo Bùi Văn Thiệu phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, bà Tính, Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp của bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Ông Hiểu có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 7 - Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an tỉnh Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Cúc



HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Bích Thủy

Phạm Thị Trang

Nguyễn Thị Cúc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Hoàn

Bùi Văn Tuấn

Nguyễn Thị Cúc

